

VĂN HÓA THÁI HÒA VIỆT NAM
XXXX
**SỐNG HẠNH PHÚC
THEO
HẬN THÙ HAY TÌNH YÊU**



CÔNG DÂN VIỆT NHO

SÔNG HẠNH PHÚC

THEO ĐỜI THƯỜNG

&

SÔNG HÒA THEO THIÊN LÝ “ ÂM DƯƠNG HÒA “

Theo Dịch lý “ Âm Dương Hòa “ thì bất cứ cơ cấu nào trong Vũ trụ cũng đều có hai mặt không thể tách rời như hai mặt của một Đồng Tiền.

Theo Việt Nho thì Dịch lý Âm Dương là:

“ Thái cực Âm Dương “ với “ lưỡng cực nhất Nguyên (Bipolar : Hai đối cực cùng có một Nguồn gốc) , nên:

“ Hiện / Vi vô gián “ theo trạng thái lưỡng nhất : Dual unit : $2 \rightarrow 1$ “ , nên :

Cái Hiện rõ ra bên Ngoài và cái Vi diệu bên Trong không thể tách rời như Trời / Đất, Gái / Trai , Cái / Đực, Mái / Trống, Nhụy Cái / Ngụy Đực , Tinh thần / Thể chất, Gần / Xa, Trên / Dưới, Trong / Ngoài , Trước / Sau , Hiện tại / Tương lai, vật chất / Tinh thần, Hận thù / Tình yêu, Núi / Sông, Vũ / Trụ . , hễ khi có cái Này là cái Nọ dính sát kèm theo.

Hạnh phúc / Đau khổ, Tình yêu / Hận thù đều là cặp Đối cực không thể tách rời, khi gặp Đau khổ người ta mới khát khao tới Hạnh phúc, cách khác là khi có cảm thấy đau khổ mới khơi lên nguồn Hạnh phúc, đau khổ càng lớn thì ham muốn hạnh phúc cũng tăng theo, đau khổ càng dai dẳng thì hạnh phúc lại càng cứ leo đèo thấp thoáng theo sau.

Cũng vậy khi bị Hận thù dày xéo thì người ta mới khao khát tới Tình yêu!

Nhưng khi đi tìm Hạnh phúc cho cuộc sống thì lại không khỏi không vướng vào Đau khổ cách này hay cách khác , nên Hạnh phúc chưa phải là mục tiêu tối hảo của cuộc sống con người, số là trong cuốn “ Gương Chúa Giêsu : Immitation of Jesus Christ “ có câu:

“ Ai đi với Hoan lạc sẽ trở về với Ưu phiền (Đau khổ) . Hoan lạc (cảm giác Hạnh phúc nhất thời) Chiều hôm để Lụy (đau khổ) cho Sáng mai “ .

Lại thêm, trong Phúc Âm Mathêu Chúa Giê- su còn chỉ cho chúng ta cách tìm về nước Trời tức là “ Hạnh phúc miên viễn “ bằng cách sống ngây thơ như Trẻ Em : Cuộc sống Ngây Thơ (inoent) Hồn nhiên (Naive) , không những ở nơi Trẻ em mà người giá như Lão Ngoan Đồng Chu Bá Thông cũng mang tinh thần “ Hóa nhi đa hỷ lộng “ , nên cũng được Hạnh phúc nhờ vào Tâm hồn Ngây thơ!.

Lời Chúa: Mt 19, 13-15

³ Bây giờ người ta dẫn trẻ em đến với Đức Giê-su, để Người đặt tay trên chúng và cầu nguyện. Các môn đệ la rầy chúng.¹⁴ Nhưng Đức Giê-su nói: “Cứ để Trẻ em đến với Thầy, đừng ngăn cấm chúng, vì Nước Trời là của những ai giống như chúng.”¹⁵ Người đặt tay trên chúng, rồi đi khỏi nơi đó.



Người già như Chu Bá Thông nhờ có Tâm hồn Vô tư như Trẻ em mới giúp cho cõi Lòng trong sáng, nên mới ngộ được Dịch lý mà sáng tạo ra tuyệt chiêu “ Song thủ hổ bác “ (với cặp đối cực “ Tay Trái / tay Phải “ cũng như cách vận chiêu theo “ Củ / Quy (Tròn / Vuông) hợp nhất , thường được gọi là: “ Mẹ Tròn Con Vuông : Trời Đất Giao hòa “ .

“ Chu Bá Thông là sư đệ của Vương Trùng Dương , sư thúc của Toàn Chân thất tử. Ông được mô tả là người có tính tình Ngây thơ, hay đùa giỡn như Trẻ con (nên có biệt danh Lão Ngoan Đồng (頑侗 : Đứa trẻ tinh nghịch) và là một con người nghiện võ thuật.

Ông là người sáng chế ra món võ công "Không minh quyền 空冥卷", đặc biệt là môn Song Thủ Hổ Bác (双手互搏 : Hai tay cùng đánh nhau), môn võ công kỳ dị chỉ dành cho “ những người có đầu óc hoàn toàn Vô tư, trong sáng “.



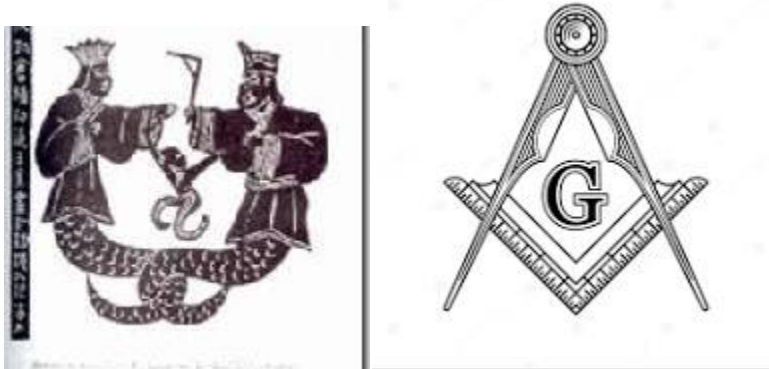
Chu Bá Thông với Song Thủ Hổ Bác

Chu Bá Thông, trong động trên "Đảo Đào Hoa" mười lăm năm khổ cái không có ai để chiết chiêu, mới nghĩ ra lối “ Song Thủ Hổ Bác “ này để chơi đùa lấy tay Trái đánh nhau với tay Phải, tay Trái vẽ hình Vuông, tay Phải vẽ hình Tròn, Lòng có thể dùng vào hai việc. Môn võ này chỉ có những người “ Ngốc Tâm vô tạp niệm “ mới có thể học.

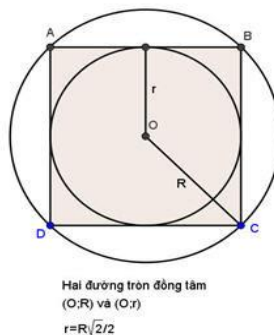
Quách Tĩnh đã kết hợp Song Thủ Hổ Bác kết hợp cùng Hàng Long Thập Bát Chương oai lực vô cùng. “

[Nguồn : internet]

[**Song thủ hổ báo** là môn võ thực hiện theo tinh thần **Âm Dương tương thối** “ theo Dịch lý cũng tương tự như “ “ **Thiên viên Địa phương** (Trời < tròn > Đất < Vuông > giao hòa), và tợ như **Nữ Oa** cầm cái Cù (vẽ vòng Tròn) **Phục Hy** cầm cái Quy (vẽ Hình Vuông)] “ quần đũa nhau được gọi là **Mẹ Tròn Con Vuông**, trong Hình học thì là Hình Vuông ngoại và nội tiếp,



Nữ Oa / Phục Hy cầm cái Cù / cái Quy : Compass / Square



Hình 49

Hình ảnh Mẹ Tròn Con Vuông:

Vòng Tròn Nội và Ngoại tiếp Hình Vuông

(Tinh thần **Hợp Nội Ngoại chi Đạo**;: Nét đặc trưng Gấp đôi như Trời / Đất, Nhân / Nghĩa. . của Việt Nho (: Two foldness của Việt Nho)

Theo Phật giáo, mặc dầu có nhiều quan điểm Hạnh phúc khác nhau, nhưng tất cả không ngoài hai phạm trù:

Hạnh phúc từ Kinh nghiệm và Cảm thọ giác quan trong cuộc sống (*sense pleasures*), như có được Tiền bạc, Sắc đẹp, Danh vọng, Tiện nghi, v.v.; và :

Hạnh phúc về Tinh thần (*mental happiness*), như Tâm được vui mừng và an lạc.

“ Hạnh phúc nào ở đâu xa, Hạnh phúc ngay trong Trái Tim của bạn thôi ! “

A.- CON ĐƯỜNG MÒN HẠNH PHÚC THEO ĐỜI THƯỜNG

(Trích trong bài Hạnh phúc. Ông Huy Thái chuyển tới)

Henrik Ibsen – Wikipedia

“ Henrik Johan Ibsen (1828 – 1906), nhà soạn kịch người Na Uy, ông được xem là cha đẻ của kịch nói hiện đại và là nhà văn vĩ đại của Na Uy. Ibsen là một trong những nhà soạn kịch có tầm ảnh hưởng nhất mọi thời đại và được xem như là biểu tượng của đất nước Na Uy, ông đã có nhận xét sau:

1.- TIỀN

“ TIỀN có thể mua được cái Vỏ bọc của mọi thứ, nhưng không thể mua được cái Cốt yếu bên trong. Nó có thể:

Đem lại cho bạn Thực phẩm nhưng không đem lại sự Ngon miệng,

Đem lại cho bạn Dược phẩm nhưng không đem lại Sức khỏe,

Đem lại sự Quen biết nhưng không đem lại Bạn hữu,

Đem lại sự Phục vụ mà không đem lại sự Trung thành,

Đem lại những ngày Vui thích nhưng không đem lại sự Bình an và Hạnh phúc ”

“ Mặt Phải “ / “ mặt Trái “ của Đồng Tiền (Cặp đối cực Tiền)

Mặt Phải

Tiền là Tiên là Phật,

Là sức bật của Tuổi trẻ.

Là sức khỏe của Tuổi già,

Là cái đà của Danh vọng.
Là cái Lọng để che Thân,
Là cán cân của Công lý
Ôi ! Tiền là hết Ý!

Mặt Trái

*- Bạc ác chi Mi lắm hỡi Tiền,
Mi làm nhân loại hóa ra Điên.
Mi tô mặt nạ Đen thành Trắng,
Mi vẽ nhân Tình Thẳng hóa Xiên.
Mi xô Nhân Nghĩa vào một Xó,
Mi đập Luân thường Ngã rồi Nghiêng.
Mi xui Thế giới Đâm nhau mãi,
Bạc ác chi Mi lắm hỡi Tiền.”

(Vô danh)

2.- TIÊU PHÍ THỜI GIAN

Richard Layard (1934 - ...) – Wikipedia

“ **TIÊU PHÁ THỜI GIAN:** hình mẫu kinh tế chuẩn mực cho rằng hạnh phúc là sự cân đối giữa công việc (đau khổ) và hưởng thụ (sung sướng).

Người Hạnh phúc là được tiêu pha thoải mái và có nhiều thời gian rỗi.

Tuy nhiên, giáo sư Richard Layard, Trường Kinh tế London, phản bác lại rằng xã hội phương Tây thật điên rồ khi cứ tiếp tục tích lũy vật chất trong khi con người cảm thấy không được an toàn và stress nhiều hơn.

Ông phát biểu: “Tâm hồn yên tĩnh và sự an toàn là những điều thường phải được tăng lên (chứ không phải giảm đi) khi con người trở nên giàu hơn”.

“ Trong vòng 50 năm qua, mức sống trong các nước phát triển như Mỹ, Châu Âu và Nhật không ngừng tăng lên, nhưng con người ở đây không cảm thấy hạnh phúc hơn.

Theo Layard, một trong những yếu tố có thể lý giải cho điều nghịch lý này là “tính thích nghi nhanh chóng” của con người: Con người thường tự điều chỉnh mình rất nhanh chóng trước những thay đổi về điều kiện sống. Do vậy, những cải thiện về mức sống chỉ có thể làm cho họ vui lên một lúc, nhưng niềm vui này rồi cũng nhanh chóng qua đi. Chẳng hạn, 30 năm trước đây, một hệ thống trung tâm điều hòa không khí cho căn nhà được xem là thứ hàng xa xỉ nhưng ngày nay nó đã trở thành nhu cầu thiết yếu.

3.- XU HƯỚNG SO SÁNH VỚI NGƯỜI KHÁC

Một nguyên nhân khác, quan trọng hơn, khiến con người không cảm thấy Hạnh phúc hơn khi kiếm được nhiều tiền là do con người thường có “ XU HƯỚNG SO SÁNH MÌNH VỚI NGƯỜI KHÁC ”.

4.- MỨC LƯƠNG

Thí dụ, khi các sinh viên Đại học Harvard được hỏi sẽ chọn công việc nào nếu:

(a) MỨC LƯƠNG họ là 50.000 USD một năm trong khi lương những người khác chỉ bằng một nửa con số này.

(b) Mức lương họ là 100.000 USD một năm trong khi mức lương những người khác sẽ gấp đôi con số này.

Đa số đã chọn công việc (a). Họ cảm thấy vui hơn khi có ít tiền hơn, miễn là họ khá hơn người khác chứ không coi trọng mức lương tuyệt đối. Điều này chứng tỏ rằng cố làm việc hết sức tích cực hơn, trong thực tế, không đem đến cho con người nhiều hạnh phúc như họ mong đợi.

Bởi lẽ, khi họ kiếm được nhiều tiền thì người khác cũng làm được điều đó. Kế đến, điều đáng quan tâm nhất, là con người làm việc vất vả hơn để kiếm được nhiều tiền hơn, nhằm mưu cầu đời sống vật chất khá hơn, sẽ làm cho con người trở nên buồn rầu hơn trước đây nếu như họ không có đủ thời gian rảnh rỗi để nghỉ ngơi, giải trí.

5.- TUẦN LỄ NGHỈ PHÉP

Khi các sinh viên Đại học Harvard được hỏi sẽ chọn công việc nào nếu:

(c) Họ sẽ có hai TUẦN ĐỂ NGHỈ PHÉP , trong khi những người khác chỉ có một tuần.

(d) họ sẽ có bốn tuần nghỉ phép trong khi những người khác có tám tuần.

Đa số chọn (d). Layard cho rằng kết quả này phản ánh một thực tế là ở các xã hội phát triển con người có xu hướng làm việc vất vả hơn để tiêu thụ nhiều hàng hóa vật chất hơn, trong khi thời gian để nghỉ ngơi, giải trí thì giảm xuống và đây chính là nguyên nhân khiến con người cảm thấy không hạnh phúc hơn dù kiếm được nhiều tiền hơn người khác. “

6.- TÍCH CỰC GIAO TIẾP

Martin Seligman (1942 - ...) – Wikipedia

-“ **TÍCH CỰC GIAO TIẾP** : nhà tâm lý học Martin Seligman thuộc đại học Pennsylvania trong cuốn Hạnh phúc đích thực (Authentic Happiness) ra đời năm 2004 và trên www.Authenticapiness.com cho rằng người hạnh phúc là người say mê hoạt động quên bản thân và thời gian, sống theo bản năng và không trông đợi vào những hoàn cảnh cũng như tác động của xã hội. Seligman từng là chủ tịch Hội Tâm lý học Mỹ, một trong những người sáng lập ra phong trào “ Tâm lý tích cực ”.

Theo nghiên cứu năm 2002 của Seligman cho thấy những người phát triển khả năng giao tiếp xã hội, giao tiếp bạn bè nhiều và làm công tác xã hội thường cảm thấy hạnh phúc hơn người ít giao tiếp. Ông cho rằng người có gia đình thường hạnh phúc hơn người độc thân.

7.- CHÂM NGÔN HẠNH PHÚC

50

“ **Homer**, khoảng thế kỷ 8 tCN, nhà văn Hy Lạp cổ đại - Epicurus ((341 -

270 tCN), triết gia Hy Lạp cổ đại - Juvenal (thế kỷ 1 – 2 CN), nhà thơ La Mã cổ đại đã từng cổ xúy phương châm đời sống hạnh phúc đối với con người là: "Một thân thể không đau, một tinh thần không loạn, đó là chân hạnh phúc của con người". Phương châm trông hợp lý, nhưng chỉ dừng lại ở mức độ cảm nhận và ý chí, vì thân không đau là việc khá hiếm thấy và tâm không loạn là việc càng hiếm thấy hơn.

Tương tự, một CHÂM NGÔN phương Tây khác là:

Một Tinh thần minh mẫn trong một Thân thể tráng kiện”,

Từ tiếng Latin “Anima sana in Corpore sano”

Hay tiếng Anh “A sound Mind in a sound Body”,

Tiếng Pháp “Une Âme saine dans un Corps sain”.

Phải chăng hạnh phúc chỉ tồn tại lúc chúng ta có được vai u thịt bắp mà thôi ? Và một ai thiếu một trong hai điều đó, sẽ không hưởng được Hạnh phúc gì cả ? “

Ngoài ra còn có thêm sự ham muốn QUYỀN LỰC, CHỨC VỤ, DANH VỌNG kèm theo!

B.- DỊCH LÝ ÂM DƯƠNG HÒA: NGUỒN SỐNG HÒA THEO VŨ TRỤ HÒA

Các cặp đối cực Âm / Dương như Trời / Đất, Trên / Dưới. Trong / Ngoài, Trước / Sau , Gần / Xa, Nhỏ / To, Đơn giản / Phức tạp, Tầm thường / phi thường , Triệt thượng / Triệt Hạ, Tốt / Xấu, Lành / Dữ , Hận thù / Tình yêu, Tham tàn Cường bạo / Chí Nhân Đại Nghĩa .. cần được lưỡng nhất để đạt trạng thái Quân bình động hầu Hòa với nhau .

Chữ Dịch : 日 / 月 : 易: Nhật / Nguyệt: Mặt Trời / Mặt Trăng .

Mặt Trời là nguồn Năng lượng như nguồn Lý cao cả sáng láng (light energy) của người CHA.

Mặt Trăng là nguồn Năng lượng (Dark energy) êm diu mơ màng như Tình Yêu ngọt ngào của người ME..

Năng lượng Sáng (Light energy) / Năng lượng Tối (Dark energy) giao thoa hài hòa với nhau hay Lưỡng nhất thành “ Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ (cosmic rhythm ” theo Chu kỳ: Ngày / đêm. Tháng / Năm , theo 4 mùa Xuân / Hạ , Thu / Đông và theo Nguyên, Hội, Vận, Thế vô cùng! [I]

Cách sống chung của Tổ Tiên chúng là thuận Thiên lý, theo Dịch lý, là theo Tả nhậm:

“ Thuận Thiên giả Tồn, nghịch Thiên giả vong “ ,

Nghĩa là cuộc sống thuận theo 3 luật lớn của Vũ trụ thì được sinh tồn và phát triển, ngược lại với Luật Trời thì sẽ bị suy thoái mà tiêu vong .

Đó là 3 luật Lớn: Luật Biến dịch bất biến (Ying / yang change) theo Chu kỳ, Luật Giá Sắc (Sow / Reap) : Gieo / Gặt và luật Loại tụ (Law of affinity) : tuồng nào đi theo Tập nấy. Đó chính là Luật Trời.

Trong 8 , 9 tỷ con người không một ai giống ai, đó là sự Dị biệt Dị kỳ muôn màu muôn vẻ của muôn loài của Tạo Hóa trong Vũ trụ.

May mắn là cuộc sống con người lại có được Thiên lý “ Dịch lý Âm Dương Hòa “ : để giải tỏa sự Dị biệt của nhau hầu sống Hòa vui với nhau mà Xây Tổ ấm Gia đình và Dựng Nước an vui, xã hội Hòa bình.

Việt Nho cũng có sẵn Lộ đồ Tu, Tề, Trị Bình giúp mọi người sống theo Thiên lý Hòa để có được nếp sống Phong (Trời) Lưu (Đất) giao hòa hầu được Hạnh phúc an nhiên tự tại !.

Âm Dương là đối cực như Nước / Lửa, Gái / Trai, Mái / Trống , Cái / Đực . nhụy Cái / nhụy Đực, Tình / Lý. Tình yêu / Hận thù. . . . muốn hành xử được giao hòa với nhau cho đạt Trạng thái Quân bình Động (dynamic equilibrium) * theo từng Thời điểm và

Không điếm thì phải “ vừa đấu tranh vừa hợp tác với nhau “ theo Dịch lý thì mới được sinh tồn và phát triển theo Chu kỳ để tồn tại lâu dài theo các thế hệ nối đuôi nhau.

Khi hai bên có sự xích mích, có sự bất đồng, có sự mâu thuẫn . . . mà muốn giải hòa thì nên theo lời chỉ dẫn của sách Trung Dung – Sách của Hòa giải - :

Thứ nhất là “ Chấp kỳ lưỡng đoan (T. D.) “ : Hai bên phải giữ hai đầu mối của nhau, nghĩa là không bên nào chỉ khư khư giữ lập trường Riêng của mình, mà cùng nhau ngồi lại tìm cách Hòa giải với nhau theo tinh thần Chung (: lập trường chung) của Văn Hóa Dân tộc, cũng là tinh thần Hiến pháp của Dân tộc:

NHÂN NGHĨA, BAO DUNG .

Thứ hai là Hòa giải theo tiêu chuẩn “ Doãn chấp kỳ Trung” nghĩa là hai bên VUI LÒNG tìm giải pháp “ Chính trung “ không những theo nền “ Văn hóa Dân tộc (people in a nation) “, mà còn theo nền “ Văn Hóa Nhân tộc (Human Being in the World) “, nên rất hợp cho con người mọi Nơi mọi Thời, nghĩa là chung cho cả Nhân loại, tiêu chuẩn đó là Tinh thần Bất khuất của Dân tộc cũng là :

Tam Giáo Đồng Nguyên

Tinh thần của Phật giáo: TỪ BI, TRÍ TUỆ, HỖ XẢ

Tinh thần của Công Giáo: BÁC ÁI, CÔNG BẰNG , THA THỨ

Tinh thần của Việt Nho :NHÂN, NGHĨA, BAO DUNG (: HÙNG / DŨNG)

Tuy Danh xưng khác nhau, nhưng Bản chất của Tam giáo, cũng như LÃO GIÁO, CAO ĐÀI, HOÀ HẢO. . . vẫn là THÁI HÒA.

Tinh thần Hòa của Việt Nho

NHÂN là lòng yêu thương, kính trọng nhau bất kể sự khác biệt nhau về mọi thứ của bất cứ con người nào.

NGHĨA là trách nhiệm hành xử theo hai chiều “ Có Đi có Lại một cách công bằng “ để cho toại Lòng nhau “

BAO DUNG là chấp nhận nhau không kể sự khác biệt về Nghèo hèn / Sang giàu , Tốt / Xấu, Đẹp / Xấu, khác Tôn giáo, khác Văn hóa, khác phong tục tập quán, khác Đảng phái, khác thành phần, khác sắc tộc . . để không ai sát phạt nhau để tranh dành Hơn Thua nhau, mà tuân theo Tinh thần chung của Nhân tộc, giúp nhau giải hòa với nhau.

Nhờ tinh thần Hùng Dũng giúp con người với “ Tinh Nghĩa Đồng bào “ có khả năng Bao dung nhau.

Nền Văn Hóa Nhân tộc Việt Nam tuy không có Giáo hội, không có Giáo Chủ, không có Giáo sản, cũng không có ban Truyền giáo, nhưng nhờ mỗi người có Tinh thần Nhân Hoàng với tự Chủ, tự Lực, tự Cường, cố gắng Vi nhân bằng cách :

Hoàn thiện mọi việc bất cứ Nhỏ To,
Hoàn thiện mối liên hệ với Tam tài,

để mong “ Hữu xạ tự nhiên Hương “, nhờ thế, tuy là Văn hóa, nhưng vẫn có thể đóng vai trò như một Tôn giáo .

Khốn thay ! Do sự bách hại của Hán Nho cũng như Thực dân Pháp gây chiến tranh liên miên 20 lần , rồi áp bức bóc lột làm cho nghèo nàn hơn trong thời gian dài 1080 năm , khiến cho Dân tộc tan đàn xẻ nghé, tiếp tới CSVN đem Độc dược Tây phương về làm cho đồi trụy “ Thuần phong mỹ tục “, khiến “ Quốc nạn và Quốc nhục “ do đó mà tràn ngập nhân gian !

Nhân loại đang triển miên thất bại nơi đây vì đa số còn đang mê say đua nhau tranh dành Hòn Thua để mưu lợi riêng mà gây bất hòa. gây khó khăn và khổ đau cho nhau, do đó mà con người cần đến nền “ Văn Hóa Nhân bản Thái hòa “ , cần đến “ Đức Hùng / Dũng của Đức Bao dung “ để có “ Lòng rộng Trí sâu “ mới giúp nhau vượt lên trên các cặp đối cực: Phải / trái, Sang giàu / Nghèo hèn. Tình yêu / Hận thù . . . cũng như những Dị biệt khác mà giải hòa cùng nhau , tuy có khó khăn thực hiện , nhưng đây là cách hành xử tốt đẹp nhất, cao cả nhất. giúp cho cá nhân được “Thân an Tâm lạc “ , Gia đình thành Tổ ấm, xã hội được an vui giúp mọi người sống an bình hạnh phúc với nhau, nên mọi người đáng gắng công traau dồi cho đạt !.

Tư bản Cộng sản chưa là Giải pháp, mà Bình sản (Tư bản / CS lưỡng nhất) mới mong.

Văn Hóa Tổ Tiên Việt là nền Văn Hóa siêu Việt nghĩa là có đường lối vượt lên mọi cặp Đối cực (các Dị biệt) để không những sống Hòa với nhau mà còn Hòa đến với cả Thiên / Địa nữa .

Do đó mà trong cuộc sống hàng ngày, ai ai cũng phải dàn xếp thì giờ để mỗi ngày có mười lăm phút ngồi yên tĩnh để Quy tư về Lòng mình, về nguồn Tâm linh để áp ủ lại nguồn Tình yêu và cũng luôn Suy tư về Khoa học để phát triển Lý trí sao cho được Chu tri (holistic knowledge), tránh cảnh phiến diện (one – side) chia ly (Separation), để khí hành xử với nhau giúp sao cho “ Tình / Lý tương tham “ hay “ Nhân / Nghĩa Nhập thân (Love / Righteousness in dual unit) “ mới mong giải hòa với nhau được , do đó mà Tổ Tiên bảo là :

“ Vi nhân nan hĩ: Làm Người khó thay! “ .

Lớp Bình dân còn có câu nẩy lửa “ Làm người thì khó, làm Chó thì dễ “, thực ra cũng không dễ chút nào, vì không dễ gì mà duy trì được lòng Trung thành với Đạo lý làm Người của Tổ Tiên như chú Cầu luôn trung thành với cả Chủ giàu lẫn Chủ nghèo !

Tổ Tiên còn có lối Quy tư về nguồn Tâm linh theo Dịch lý:

“ Dịch VÔ VI, VÔ TƯ dã, tịch nhiên bất động nhi toại thông thiên hạ chi cố “ theo trình tự :
“ Định nhi hậu năng Tĩnh, Tĩnh nhi hậu năng an, an nhi hậu năng lự, lự nhi hậu năng đắc (Đại Học) “ : Dịch là Vô vi, (không theo nhân vi) mà chỉ thuận theo Thiên lý (Dịch lý) nên Vô tư (bỏ Lý trí : No mind), ngồi yên tĩnh bất động để được yên tịnh, có yên tịnh mới được an Tâm, Tâm có an thì mới Tư lự (nghĩ ngợi , suy tính thiệt hơn) để xóa màn vô minh Tham Sân Si , hầu tiếp cận với nguồn Sống (Thủy: Vật chất) và nguồn Sáng (Hỏa: Tinh thần) mà cảm nghiệm được nguồn cơn to lớn của Vũ trụ, đó là VÔ CỰC, là nguồn Năng lượng Tình Yêu thuộc lãnh vực Tâm linh vô biên.

Khi đã có Tình Yêu, tất con Người không làm bất cứ điều gì xúc phạm đến Quyền lợi và Danh dự của người khác, đó là lẽ Công bằng, là lý Chính trung “ Phải Người phải Ta “ để hành xử HÒA với mọi người. Hòa là bản chất của Việt Nho theo tinh thần Triết lý An vi cũng là Nguồn Hạnh phúc của Nhân loại.

Xem ra, Mầm Hạnh phúc đã nằm sẵn trong Tâm mỗi người, chỉ cần sống sao cho được VÔ TƯ như Em bé là đạt .

Nói ra thì nghe Dễ, mà Làm được thì chưa dễ mấy Ai!

KẾT LUẬN

Đã là con người thì không ai không muốn được Hạnh phúc, mỗi Tôn giáo, mỗi nền Văn hóa, mỗi đảng phái, mỗi Thành phần, mỗi Phe nhóm, mỗi Cá nhân đều có cách tìm Hạnh phúc riêng cho mình.

Còn Việt Nho và Triết lý An vi là nền “ Văn hóa Nhân tộc “ mang theo bản chất Thái hòa, nhờ luôn thuận theo “ Thiên lý chung cho cả Nhân loại “, nên có thể đóng góp tích cực cho nền Hòa bình thế giới.

Hiện có vài nơi trên thế giới đang rục rủa chiến tranh và nhiều nơi ngọn lửa Chiến tranh cũng đang âm ỉ chờ cơ bùng phát .

Rõ là càng Văn minh thì nhân loại càng đưa nhau tới tình trạng thảm thê, có thể di tới cảnh cùng hủy diệt nhau, chỉ vì “ hai nguồn Tâm linh và khoa học đã mất Quân bình “ , trong khi Khoa học thì tiến lên như vũ bão, óc phân tích theo lý trí chỉ li càng tăng, nạn “ Duy lý làm xói mòn Lương Tâm con người “ khiến cho con người hung hiểm hơn, tàn bạo hơn, mà lãnh vực “ nguồn Tình Tâm linh “ thì lại dường như bị lơ là, nên con người trở nên “ Tình hẹp Trí nông “, cư xử với nhau như loài Cầm thú, luôn dùng Bạo lực để dành miếng ăn, đem lòng Hận thù mà hành xử Tham tàn Cường bạo hầu tiêu diệt nhau! !

Rõ là khoa học tuy đem lại rất nhiều tiến bộ về Vật chất, nhưng cũng lại làm xói mòn Lương Tâm, làm hủy hoại Tâm Hồn con người !

Nhân loại chỉ còn lại Độc lộ là đi về nguồn Tâm linh để áp ủ lại “ Nhân Tình (Tình Yêu) , nhân Tính (Lễ Công chính hay Công bằng), khi đó mới mong với Tình Người, có thể giúp con người hành xử công bằng với nhau, mới mong cứu thoát được nạn “ Tham tàn và Cường bạo “ , không biết rồi AI (Artificail Intelligence) sẽ đưa Nhân loại về đâu?

Thử hỏi làm sao mà giúp con người toàn thế giới quay về nguồn Tình Yêu nơi Tâm linh, nơi ngay Tâm hồn mình để cứu Minh và giúp người khắp thế giới thoát nạn Hận thù tiêu diệt nhau xem ra đã gần kề do nạn Chiến tranh và Biến đổi Khí hậu, cả hai đều là con người hành xử nghịch Thiên mà ra ! !?

Câu trả lời là Một trong Hai:

Nhân bản hay Vật bản ?

Dân chủ hay Độc tài ?

Tình yêu hay Hận thù ?

Xây dựng hay Phá hoại?

Người hay Ngợm ?

Làm sao mà quy NHÂN LOẠI VỀ MỘT MỐI: MỐI YÊU THƯƠNG CON NGƯỜI

ĐỂ TẤT CẢ CHỈ LÀ MỘT (E Pluribus Unuum): CON NGƯỜI ĐA / NHẤT

Hiện nay “ Bao lực Tham tàn và Cường bạo “ đang lên ngôi, nhân loại đang trải qua tình trạng “ Mạnh được yếu thua thê thảm “ nên các Dân tộc “ cần phải có:

Chiến lược “ CHÍ NHÂN và ĐẠI NGHĨA

“ Dĩ ĐẠI NGHĨA nhi thắng HUNG TÀN

“ Dĩ CHÍ NHÂN nhi địch CƯỜNG BẠO. “

(BNĐC. Nguyễn Trãi)

cùng

Chiến thuật “ Dĩ NHU thắng CƯỜNG, dĩ NHƯỢC thắng CƯỜNG “

như Tổ Tiên ta xưa mới có thể giúp sống An bình Hạnh phúc được.

Đây không phải là mớ Lý thuyết suông, mà Tổ Tiên chúng ta đã vận dụng để chống kẻ thù phương Bắc mạnh gấp 14 lần thành công suốt Giòng Lịch sử 4720 kể từ Hiên Viên Hoàng đế của Trung Hoa lên ngôi .

Thực dân Pháp cũng cai trị Việt Nam 80 năm, tuy rất Văn minh với vũ khí tối tân , nhưng vẫn phải nếm mùi thảm bại!

Tổ Tiên chúng ta đã rất anh minh mới sáng tạo ra Nền Văn Hóa Thái Hòa Việt Nho và Triết lý An vi, rồi mới đem:

“ Đạo lý Nhân sinh vào Đời “ theo Lộ đồ “ Tu, Tề, Trị, Bình “ để

Xây dựng “ con Người Nhân chủ : tự Chủ, tự Lực, tự Cường “ ,

Xây dựng “ Tổ Ấm Gia đình “ để đào luyện “ Trai hùng Gái đảm “ cho Đất nước.

Đem “ Tinh thần Dịch lý “ vào các “ Cơ chế xã hội “ để lo cho “ Dân giàu Nước mạnh”,

nhưng hai kẻ thù Đông Tây đã áp bức bóc lột làm cho Dân tộc chúng ta suy yếu, nếu không có “ Tinh thần Bất khuất của nền Văn Hóa “ thì Dân tộc chúng ta cũng đã cùng chung số phận nô lệ như Dân tộc: Tạng, Hồi, Mông, Mãn!

Cho nên công việc cứu Nước và dựng Nước là việc vô cùng to lớn, khó khăn và dài lâu không thể lãng quên tinh thần Nhân bản (Nhân quyền: Dân chủ & Tự do) mà cứ làm Tắt cho mau hư !.

Tuy hoàn cảnh thế giới ngày nay đã rất là khác xưa, Văn minh hơn, Bao lực hơn, tàn bạo hơn, kẻ thù của nhau không chỉ dùng tay giết hại con người và phá tan đất nước của nhau, mà còn có vũ khí tối tân hủy diệt hàng loạt rất hiểm nguy, tuy rất khó khăn để chống lại , nhưng lối “ Ăn theo Chợ, Ở theo Thời “ sẽ giúp con người thích ứng với Hoàn cảnh mới để tồn tại.

Quả thật đời sống của một Cá nhân cũng như một Dân tộc thời nay luôn là cuộc chiến đấu gay go và trường kỳ gian khổ !

Thật ra, Chiến tranh Nguyên tử không thể dùng để ăn thua nhau, để dành Thắng Thua, mà để cho hai bên Mạnh Yếu đều nhận ra cái Đau thương,cái thảm cảnh “Tham tàn và cường bạo “ gây nên, không giúp gì cho bên nào tồn tại cả, để mỗi bên nên nhận ra rằng “ hai bên cùng đem “ mồ hôi nước mắt của Nhân dân “ ra tiêu xài một cách “ không mang lấy chút thông minh nào của Trí não con người “ trong khi nhân dân vẫn còn thiếu thốn, mà dừng ngay lại cái Ác Tâm !!!

Đó là do “Ác Tâm nơi Lý trí thuộc Khoa học “ đã găm nhắm mòn “ Tình Yêu nơi Tâm hồn con Người thuộc nguồn Tâm linh “ !

Cái cảnh hai bên đang tung gươm hăm dọa nhau, tuy chưa biết “ Mèo nào cắn Miu nào “, nhưng cứ thế mà mãi găm gù nhau cho cạn nhân tài vật lực, mà không bên nào có thể hạ gươm trước để không tàn phá nhau cho đến cạn tàu ráo máng!

Quả Văn minh Nhân loại thật là Vĩ đại ? !

Nga và Ukraine, Trung cộng và Đài Loan, Do thái với Palestine . . . đang lâm vào cảnh “ Khủng hoảng Nhân đạo “ cũng còn mang theo tinh thần “ Cá Lớn nuốt Cá bé “ để hãm hại nhau cho thỏa Lòng tham và căm thù trái với Nhân Tình Thế thái !

Xem ra Ukraine thuộc nền Văn hóa nông nghiệp đang bị kẻ thù Du mục cường bạo Nga tàn hại, có thể đưa tới tình trạng “ dẫm phải lốt chân của VNCH “ trước đây!



Ngoài ra chúng ta còn không biết làm gì hơn là cứ giữ vững niềm Tin “ Có Trời mà cũng có Ta, Tình yêu là Ân Phúc, Hận thù là Oán Oan ”, hãy chịu khó vươn lên và chờ xem kết quả, nhưng khi nào cũng phải tìm cách xây dựng “ Nội lực Dân tộc “ cho ngày một

Hùng / Dũng Hơn, “ Tình / Nghĩa Đồng bào “ ngày càng đậm thắm hơn để sinh tồn và phát triển !

Trân trọng,

Công Dân Việt Nho

THAM KHẢO

[I] .- Nguyên, Hội, Vạn, Thế, Niên, Nguyệt, Thì

Loài người vào thời thượng cổ, ăn lông ở lỗ, không có lịch sử để tra khảo. Nhưng Lý có định lý, Số có định số, nếu từ Lý Số mà suy diễn, từ Hà đồ lạc thư của Thánh nhân và kinh nghiệm lịch sử, từ hiện tượng vận chuyển của nhật nguyệt, sự biến thiên của nhân loại mà hiểu được khí số của trời đất và nhân sự.

Nguyên là một vòng luân hồi của thiên địa,

Một Nguyên chia làm 12 Hội,

Một Hội có 30 Vạn,

Một Vạn có 12 Thế,

Một Thế có 30 Năm,

Một Năm có 12 tháng,

Một Tháng có 30 Ngày,

Một Ngày có 12 Thì... tích Thì thành Thế, tích Nhật thành Vạn, tích Nguyệt thành Hội, tích Niên thành Nguyên.

Mười hai vạn chín nghìn sáu trăm

129600 Thì là châu thiên của một THẾ,

129600 Nhật là châu thiên của một VẠN,

129600 Nguyệt là châu thiên của một HỘI,

129600 Niên là châu thiên của một NGUYÊN, là một vòng luân hồi của Trời Đất.

Thiên khai vào hội Tý mạt vào hội Tuất,

Địa lập vào hội Sửu mạt và hội Dậu,

Nhân sanh vào hội Dần mạt vào hội Thân

. Khi khí số đến hội Hợi, là thời kỳ hỗn độn, hoảng hoảng hốt hốt, là chân thể của Vô Cực.

Vô Cực từ tĩnh đến động, từ động mà thành hình, hình mà thành trước, trước thành biến, biến thành hóa, trải qua **10800 năm (129600 tháng)**, đến hội

Tý lại khai Thiên, trải qua 10800 năm
 Đến hội **Sửu lập Địa**, trải qua 10800 năm
 Đến **hội Dần lại sinh Người** ...

Lại chuyển qua một Nguyên khác, đến hội Tý khai thiên, hội Sửu lập địa.. thiên địa luân hồi, tuần hoàn bất tức.

Nguyên	Nhật	Nguyệt	Niên	Thế	Vận	Hội
Thì	12	360				129600
Nhật		30	360			129600
Nguyệt			12	360		129600
Niên				30	360	129600
Thế					12	360
Vận						30 360
Hội						12

Thiên địa không phải hình thành trong một lúc, phải trải qua 129600 tháng, từ tĩnh đến động, từ động đến hình, từ hình đến trước, từ trước đến biến, từ biến đến hóa, khi khí đủ thì tượng mới hiện, nhật nguyệt tinh tú mới thành hình. Lại trải qua 129600 tháng, địa khí túc thì sông núi mới hình thành. Trải qua 129600 tháng, thiên khí hạ giáng, địa khí thượng thăng, hai khí ngưng tụ mới có nhân vật.

Lời góp ý của Việt Nho

Về Bài : BÌNH ĐẲNG – CÔNG BÌNH

QUA HAI DỰ NGÔN CỦA CHÚA GIÊ- SU

Theo tinh thần Văn Hóa Việt Nam

(Do Ông Huy Thái chuyển tới)

TINH THẦN VIỆT NHO
VỀ
CÔNG BÌNH XÃ HỘI QUA HAI DỰ NGÔN CỦA CHÚA GIÊ-SU

DỰ NGÔN VỀ NÉN BẠC & BÁNH VÀ CÁ

I. LỜI CHÚA

“Quả thế, cũng như có người kia sắp đi xa, liền gọi đầy tớ đến mà giao phó của cải mình cho họ.¹⁵ Ông cho người này năm yên, người kia hai yên, người khác nữa một yên, tùy khả năng riêng mỗi người. Rồi ông ra đi. Lập tức,¹⁶ người đã lãnh năm yên lấy số tiền ấy đi làm ăn buôn bán, và gây lời được năm yên khác.¹⁷ Cũng vậy, người đã lãnh hai yên gây lời được hai yên khác.¹⁸ Còn người đã lãnh một yên thì đi đào lỗ chôn giấu số bạc của chủ.¹⁹ Sau một thời gian lâu dài, ông chủ đến tính sổ với các đầy tớ và thanh toán sổ sách với họ.²⁰ Người đã lãnh năm yên tiến lại gần, đưa năm yên khác, và nói: “Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi năm yên, tôi đã gây lời được năm yên khác đây.”²¹ Ông chủ nói với người ấy: “Khá lắm! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!”²² Người đã lãnh hai yên cũng tiến lại gần và nói: “Thưa ông chủ, ông đã giao cho tôi hai yên, tôi đã gây lời được hai yên khác đây.”²³ Ông chủ nói với người ấy: “Khá lắm! hỡi đầy tớ tài giỏi và trung thành! Được giao ít mà anh đã trung thành, thì tôi sẽ giao nhiều cho anh. Hãy vào mà hưởng niềm vui của chủ anh!”²⁴ Rồi người đã lãnh một yên cũng tiến lại gần và nói: “Thưa ông chủ, tôi biết ông là người hà khắc, gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi.²⁵ Vì thế, tôi đâm sợ, mới đem chôn giấu yên bạc của ông dưới đất. Của ông đây, ông cầm lấy!”²⁶ Ông chủ đáp: “Hỡi đầy tớ tội tệ và biếng nhác! Anh đã biết tôi gặt chỗ không gieo, thu nơi không vãi,²⁷ thì đáng lý anh phải gởi số bạc của tôi vào ngân hàng, để khi tôi đến, tôi thu được cả vốn lẫn lời chứ!²⁸ Vậy các ngươi hãy lấy yên bạc khỏi tay nó mà đưa cho người đã có mười yên.²⁹ Vì phàm ai đã có, thì được cho thêm và sẽ có dư thừa; còn ai không có,

thì ngay cái đang có, cũng sẽ bị lấy đi.³⁰ Còn tên đầy tớ vô dụng kia, hãy quăng nó ra chỗ tối tăm bên ngoài: ở đó, sẽ phải khóc lóc nghiền răng.”

II. SỐNG LỜI CHÚA

Bài Tin Mừng hôm nay là một dụ ngôn Chúa Giêsu nói về Nước Thiên Chúa. Qua hình ảnh những nén bạc ông chủ trao cho các đầy tớ theo khả năng của họ, mỗi người chúng ta cũng được Thiên Chúa ban cho những đặc ân khác nhau để phục vụ cho Nước Trời. Như những người đầy tớ trong dụ ngôn sẽ được thưởng tùy theo khả năng sinh lời những nén bạc của ông chủ, Thiên Chúa cũng ban thưởng Nước Trời cho chúng ta tùy theo cách chúng ta đã sinh hoa trái từ hạt giống tiềm năng chúng ta đã lãnh nhận về phương diện thể chất cũng như tinh thần. Với ý nghĩa trên chúng ta cùng suy niệm 3 gợi ý sau đây:

1. Thiên Chúa ban cho con người khả năng

Một nhà chú giải Thánh Kinh đã đưa ra hình ảnh một thanh sắt thô sơ có thể bán được 5 USD; nhưng nếu nó được chế ra một cặp móng ngựa, giá bán của nó có thể 50 USD ; và nếu nó được làm thành những cây kim trong dụng cụ y khoa, người ta có thể bán được 5 ngàn USD. Hơn nữa, nếu nó được chế tạo thành những quả lắc trong những chiếc đồng hồ Thụy Sĩ, thanh sắt đó có thể đạt tới 500 ngàn USD. Điều này cho thấy rằng: nguyên liệu thô có thể được phát triển nhờ khối óc sáng tạo của con người.^[1] Qua ví dụ trên, chúng ta thấy mỗi ngày nhân loại càng có nhiều hơn những phát minh khoa học làm thay đổi bộ mặt thế giới. Những điều mà 30 năm trước đây chúng ta nghe nói như mơ thì bây giờ đã rất phổ biến như điện thoại, máy vi tính. Đồng thời, có những lãnh vực trước đây thực sự bình an như gia đình và trường học, thì bây giờ lại có quá nhiều cạm bẫy có thể hủy hoại nhân cách các bạn trẻ. Như thế phải chăng con người luôn có sẵn khả năng để nhân lên những điều tốt lành hay gây ra những sự xấu xa?

2. Khả năng của con người luôn được phát triển

Nếu chúng ta quan sát một em bé 3 tuổi đến Trường Mẫu Giáo vừa học vừa chơi, vẽ từng nét thẳng hay đường vòng rất khó khăn; và bập bẹ mãi mới phát âm được chữ “ba” hay “mẹ”. Nhưng rồi, theo năm tháng, em sẽ vào cấp I, lên cấp II, III và đại học. Sau đó nếu có điều kiện, em được học thêm chuyên ngành và trở thành những nhà khoa học có khả năng chuyên môn và

ngôn ngữ giao lưu trên toàn thế giới, ứng xử nhạy bén và phục vụ rất hiệu quả cho sự tiến bộ của nhân loại.

Quả thực, mỗi người chúng ta đều là một kỳ quan của Thiên Chúa. Thiên Chúa dựng nên chúng ta giống hình ảnh của Ngài và cho chúng ta quyền làm con của Ngài, được sống bằng sức sống của Ngài. Thiên Chúa luôn chúc lành cho chúng ta và ban cho mỗi người một khả năng riêng biệt để làm cho vũ trụ thêm tươi đẹp và đem lại niềm vui và hạnh phúc cho nhau trong đời sống gia đình cũng như trong môi trường quan xã hội. Nhưng điều quan trọng là chúng ta đã sử dụng những hồng ân Chúa ban trong cuộc đời như thế nào để Nước Chúa được thể hiện ngay trong tâm hồn chúng ta và trong bất cứ nơi nào chúng ta hiện diện?

3. Bôn phận xây dựng Nước Chúa

Là Kitô hữu, niềm tin đã cho chúng ta một định hướng, một mục đích để vươn tới. Chúng ta không dùng khả năng để chỉ tìm những tiên bộ khoa học phục vụ cho cuộc sống trần thế, nhưng chúng ta còn biết dùng chính những phát minh khoa học để làm cho Nước Chúa trị đến. Lời Chúa luôn là ánh sáng hướng dẫn chúng ta đón nhận bảy ân huệ của Chúa Thánh Thần: ơn khôn ngoan, ơn hiểu biết, ơn lo liệu, ơn sức mạnh, ơn thông minh, ơn đạo đức, ơn kính sợ Chúa. Nếu chúng ta biết mở lòng ra để suy chiêm và sống lời Chúa, chúng ta sẽ được hướng dẫn để xây dựng Nước Thiên Chúa bằng chính những công việc xem ra rất tầm thường trong đời sống hằng ngày được làm với tình yêu đích thực để chia sẻ, an ủi đồng viên và cảm thông với những người bên cạnh chúng ta.

Lạy Chúa, như cậu bé trong Tin Mừng chúng con sẵn sàng trao cho Chúa phần ăn nhỏ nhoi của mình là 5 chiếc bánh và 2 con cá. Qua đó, chúng con dâng cho Chúa tình yêu của chúng con; ngay cả khi chúng ta là một bệnh nhân hay một tội nhân, chúng con cũng có thể xây dựng Nước tình yêu của Chúa. Chúng con xin hiệp thông với thập giá Chúa và cầu nguyện cho những tội nhân trở về với ơn cứu độ của Thiên Chúa.

Sr. Têrêsa Phạm Thị Oanh

[1] x. The Word among us, November, p. 37

LỜI GÓP Ý CỦA VIỆT NHO

Về Bài BÌNH ĐẰNG – CÔNG BÌNH

Theo tinh thần Văn Hóa Việt Nam

(Do Ông Huy Thái chuyển tới)

Theo Thiển ý thì:

Ông Chủ đây chính là Thiên Chúa

Vốn được giao: 5 nén Bạc, 2 nén Bạc và 1 nén Bạc để làm Lời là tượng trưng cho Thể xác và Tinh thần của mỗi người được Thụ bẩm từ Thiên Chúa qua sự truyền sinh của Cha Mẹ, đây là thuộc về lãnh vực Thiên bẩm (innate).

Còn số Lời 5 nén, 2 nén và 0 nén là thuộc lãnh vực Nhân vi (artificial),

Qua Thiên bẩm chúng ta thấy dường như Thiên Chúa Bất công qua sự giao nén bạc không đồng đều cho mỗi người, giả sử Chúa giao số nén cho mỗi người bằng nhau thì hóa ra 8, 9 tỷ người hiện nay trên thế giới cũng chỉ giống hệt như Một người !.

Cụ Phan Khôi đã gọi trong xã hội của CS mọi sự đều đồng nhất nên Tất cả rạc là thứ Hoa cút Lợn, hay là cỗ cụ Hồ giống nhau y hệt !

Khi xét qua phần Nhân vi thì ta thấy Thiên Chúa chỉ xét qua sự đóng góp (Công sức và sáng tạo) thuộc Nhân vi của từng cá nhân để khen thưởng, đó là lẽ Công bằng Tương đối, vì theo hiện tượng Thiên nhiên, ta thấy Nước chảy từ vị thế cao xuống thấp, Gió thổi từ nơi áp suất cao xuống áp suất thấp, Dòng điện truyền từ Điện thế cao xuống Điện thế thấp . . . , nghĩa là Thiên nhiên luôn luôn lấy Nhiều bù Ít, lấy Cao bù Thấp, lấy To bù Nhỏ, lấy Lành thay Dữ, lấy Tốt tránh xấu. . . để duy trì luật Thiên Chúa, đồng thời để cho con Người (Tiểu Thiên Địa: Thiên Địa chi Đức) có cơ hội tiếp tục tham gia vào công trình duy trì trạng thái Quân bình động của Vũ trụ với Thiên Chúa để luật Thiên Chúa được vận hành viên mãn, đó là sứ mạng của mỗi người phải chu toàn để vươn lên sao cho có Nhân phẩm:

Bác ái, Công bằng và Tha thứ .

Đây chỉ cách là diễn tả sự Công bình tương đối trong thế giới Hiện tượng biến hóa với Thiên hình vạn trạng .

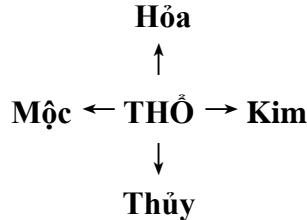
Ngoài ra Dụ ngôn còn có Ý nghĩa quan trọng hơn qua bộ Huyền số (mystical numbers): 0, 1, 2, 3, 5 ($5 - 2 = 3$).

Qua đó ta có được bộ Huyền số : 1, 2 - 3, 5 ($5 - 2 = 3$)

Có cấu Ngũ hành : 5 + Trục Tọa độ

với Tâm hành THỔ

và 2 cặp đối cực: Thủy / Hỏa, Mộc / Kim



Có cấu Hòa của Vũ trụ : Tọa Hóa lư: Lò Cừ nung nấu sự Đòi

Nội dung của bộ Huyền số:

Số 1 :Tượng trưng cho Đức Chúa Cha : Nguồn Năng lượng Tình Yêu sáng tạo ra Vũ trụ :

$$E=mc^2$$

Số 2: tượng trưng cho Thái cực Âm Dương : Nguồn Sống và nguồn Sáng (Chúa Giê-su)

Số 3 tượng trưng cho Tam tài:

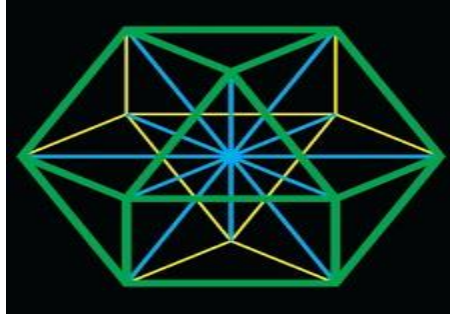
Thiên (nguồn Tình) : nguồn Tâm linh : nguồn năng lượng Tình thương
 $E = mc^2$ (Einstein)

Địa (nguồn Lý) : Khoa học kỹ thuật)

Nhân: Là “ Tinh hoa của Thiên Địa “ nên là con người Nhân chủ, có khả năng tự Chủ, tự Lực, tự Cường.

Bộ Huyền số 1, 2-3, 5 cũng là Cơ cấu và Nội dung Việt Nho và Triết Lý An vi:
Văn Hóa Việt Nam

Số 5 : Vector equilibrium (Celestial equilibrium) : Nguồn năng lượng Điều phối Tiết nhịp Hòa của Vũ trụ (Cosmic rhythm)



Hình vector equilibrium

6 cặp vector (Lực) đối xứng qua Tâm (hành THỔ: 5 của Ngũ hành) có Hợp lực bằng zero, nên Ngũ hành là Cơ cấu Quân Thiên (Celestial equilibrium) nên luôn quân bình.

Bộ Huyền số 1, 2-3, 5 cũng là Cơ cấu và Nội dung Việt Nho và Triết Lý An vi:

Văn Hóa Việt Nam,

Chúng ta còn thấy có Dụ ngôn khác cũng mang Bộ Huyền số của Văn Hoã Việt Nam

I. LỜI CHÚA: Mc 6, 34-44

34 Ra khỏi thuyền, Đức Giê-su thấy một đám người rất đông thì chạnh lòng thương, vì họ như bầy chiên không người chăn dắt. Và Người bắt đầu dạy dỗ họ nhiều điều.

35 Vì bây giờ đã khá muộn, các môn đệ đến gần Người và thưa: “Ở đây hoang vắng và bây giờ đã khá muộn.36 Xin Thầy cho dân chúng về, để họ vào thôn xóm và làng mạc chung quanh mà mua gì ăn.”37 Người đáp: “Thì chính anh em hãy cho họ ăn đi!” Các ông nói với Người: “Chúng con phải đi mua tới hai trăm quan tiền bánh mà cho họ ăn sao? “38 Người bảo các ông: “Anh em có mấy chiếc bánh? Đi coi xem!” Khi biết rồi, các ông thưa: “Có năm (5) chiếc bánh và hai (2) con cá.”

39 Người ra lệnh cho các ông bảo mọi người ngồi thành từng nhóm trên cỏ xanh.40 Họ ngồi xuống thành từng đám, chỗ thì một trăm, chỗ thì năm mươi.41 Người cầm lấy năm chiếc bánh và hai con cá, ngược mắt lên trời, dâng lời chúc tụng, rồi bẻ bánh ra, trao cho môn đệ để các ông dọn ra cho dân chúng. Người cũng chia hai con cá cho mọi người.42 Ai nấy đều

ăn và được no nê.43 Người ta thu lại những mẩu bánh được mười hai thúng đầy, cùng với cá còn dư.44 Số người ăn bánh là năm ngàn người đàn ông.

[12 = 3 x 4: Thiên Chúa 3 Ngôi cai quản 4 phương Trời]



Qua Dụ ngôn này chúng ta cũng lại có Bộ huyền số : 2 – 3, 5 (5 - 2 = 3) cũng mang Cơ cấu và Nội dung của Văn Hóa Việt Nam.

May thay! Văn hóa Việt Nam là Dịch lý cũng là Thiên lý, nên gặp gỡ được với Tinh thần Kitô giáo. phải chăng Chúa Giê-su đã đem tinh thần Văn Hóa Đông phương Kịch toàn Kinh Talmud có 613 điều răn được truyền từ Moses của Do Thái thành Kinh Thánh chỉ còn lại có 10 điều răn - Tôn giáo Tây phương - mà giúp cho Đông / Tây , Kim / Cổ gặp gỡ nhau ?

Nhờ đó, mà “ Nhân / Nghĩa, Bao dung “ tuy Danh từ có khác nhưng đều mang Bản chất HÒA, nên không có khác gì với “ Bác ái, Công bình, Tha thứ “ của Công giáo cùng “ “ Từ bi, Trí tuệ, Hỷ xả “ của Phật giáo “ , đây cũng là nguồn gốc của Tôn giáo đồng Nguyên.

Thiền nghĩ Giáo dân của Kitô giáo cùng các Tôn giáo khác của Việt Nam có thể đi vào Lòng của Dân tộc (qua Văn Hóa Thái Hòa Việt Nam), cùng tham gia vào công trình sáng tạo của Thiên Chúa để đem “ Tinh thần Trời mới vào Đất mới “ như Thiền sư Erhart Tolle mong ước, hầu tôn vinh Thiên Chúa và đồng thời hưởng phúc Thiên đàng với Ngài.

Kỳ vọng thay !

Công Dân Việt Nho

www.vietnamvanhien.org



An Lạc & Tự Chủ

VIỆT NAM VĂN HIẾN

www.vietnamvanhien.info



TỦ SÁCH VIỆT NAM VĂN HIẾN VỚI HƠN 10000 TÁC PHẨM